

## Hồi thứ 23

### Ngoài Nhạn Môn Quan lại thấy A Châu

Trong khi xuất kỳ bất ý, đại hán tát trúng được chiêu đầu. Từ chiêu thứ hai đại hán đánh không trúng, cả hai bên đánh đỡ đều dùng đòn hờ. Thật là những đòn hiểm thấy trong những tay cao thủ vào hạng thượng thừa.

Đại hán xử đủ mười hai chiêu. Kiều Phong đang bị trọng thương vẫn biến đổi thế thủ rất thần tốc, nhận huyết rất đúng chống cự được. Đại hán đột nhiên thu chưởng về, nhảy lùi lại nói:

- Ta không ngờ người ngu xuẩn đến thế. Biết vậy ta chẳng thềm cứu người nữa.

Kiều Phong nói:

- Kiều mỗ xin kính cẩn nghe lời giáo huấn của ân công.

Đại hán mắng:

- Người thật là con lừa! Đã luyện được thành bản lĩnh thiên hạ vô địch sao còn vì một con nhóc ẻo lả kia thí mạng? Thị đã không thân thích lại không ơn nghĩa gì với người, mà tài thị chẳng bằng ai, sắc thị lại chẳng phải hoa nhường nguyệt thẹn cho cam. Trong thiên hạ sao lại có kẻ điên rồ như người.

Kiều Phong thở dài nói:

- Lời giáo huấn của ân công thật đích đáng! Kiều Phong này đem cái thân hữu dụng vào những việc vô ích, không xứng đáng chút nào. Chỉ vì một lúc quá bổng bột nóng giận, hành động điên rồ không suy xét đến hậu quả.

Đại hán ngửa mặt lên trời cười một chàng dài. Kiều Phong nghe tiếng cười có ngụ ý thâm lương không khỏi ngạc nhiên.

Đột nhiên đại hán đứng phắt dậy, nhảy ra ngoài một trượng, lạng người đi một cái đã biến vào sau tảng đá lớn che khuất đi. Kiều Phong gọi với theo:

- Ân công! Ân công!

Chỉ nghe thấy tiếng đại hán nhảy luôn mấy cái nữa, rồi tiếng chân mỗi lúc một xa.

Kiều Phong toan bước đi nhưng người lão đảo muốn ngã phải vịn vào vách núi. Ông định thân quay gót trở lại quả nhiên thấy vách núi có một sơn động. Ông vừa vịn vách núi vừa tiến lên sơn động. Ông thấy trên mặt đất có vô số thịt nướng, cơm chín, trái cây rừng, cá khô để làm lương thực. Tuyệt nhất là còn có một vò rượu lớn.

Kiều Phong mở hũ rượu ra, một mùi hương ngào ngạt xông lên mũi. Ông thò tay vào hũ vốc rượu lên uống, vừa ngon vừa ngọt, thật là một thứ rượu thượng hạng. Trong lòng cảm kích vô cùng, ông nghĩ thầm:

- Không ngờ vị ân công này lại chu đáo đến thế, biết ta ưu rượu nên để cho một hũ. Có điều đường núi hiểm trở khó đi mà đeo hũ rượu lớn nhường này tới đây thật phí nhiều hơi sức quá.

Thuốc dấu của đại hán rất là linh nghiệm, Kiêu Phong rịt vào một lát đã cầm máu ngay, nhờ có nội công cực kỳ thâm hậu nên dù ông bị thương nặng nhưng hồi phục rất mau.

Kiều Phong ở trong động được sáu, bảy ngày thì ba vết thương lành lại khá nhiều. Trong thời gian đó lúc nào ông cũng nghĩ đến hai điều:

- Kẻ nào ám hại mình? Ân nhân cứu mạng cho mình là ai? Cả hai người này đều bản lĩnh nghiêng trời xem ra không kém gì mình. Tính ra những tay cự phách như thế trong võ lâm phỏng được mấy người?

Ông nhắm lại những tay võ nghệ tuyệt luân và suy nghĩ mãi chưa thấy ai có bản lĩnh đạt được đến mức này. Cừu nhân là ai không đoán được đã đành, còn ân nhân đã cùng mình đấu ngoài hai mươi chiêu thức phải cố nghĩ ra thuộc môn phái nào. Nhưng những chiêu thức của ân nhân toàn là những ngón bình thường không có chi kỳ lạ mà chẳng khác gì những chiêu thức trong "Thái tổ trường quyền" mà mình đã sử dụng trong Tụ Hiền trang. Nó không bộc lộ một chút góc gác nào về bản lĩnh người ra chiêu.

Kiều Phong vốn tính tình hào sảng nên hai điều kiện cốt yếu đó không đoán ra được nên cũng bỏ ngay không để tâm suy nghĩ nữa.

Hũ rượu lớn Kiêu Phong chỉ uống được hai ngày là cạn sạch. Ông cố nán lại sơn động đến ngày thứ mười lăm thì những vết thương mười phần đã khỏi được bảy tám. Người khỏe lên lại càng thêm rượu, không thể nhịn được, liệu

chùng trèo núi vượt khe không có gì đáng ngại, ông liền đi khỏi sơn động, lặn lội qua những cánh rừng hiểm trở để lại len lỏi vào đám giang hồ.

Kiều Phong hồi tưởng lại: A Châu đã rơi vào tay bọn họ, nếu chết thì nàng đã chết rồi, dù nàng còn sống mình cũng bất tất phải quan tâm đến nữa. Việc đầu tiên bây giờ là phải điều tra xem mình thuộc giống người nào. Gia nương cùng sư phụ đều đã qua đời, gốc gác mình khó lòng tìm ra người để hỏi cho rõ. Chỉ còn cách ra ngoài ải Nhạn Môn Quan xem bài di văn ở trên vách núi.

Kiều Phong tính toán đầu đấy rồi trông về hướng bắc mà đi. Đến một thị trấn việc đầu tiên là ông vào hàng rượu uống vài chực bát.

Kiều Phong uống một bữa rượu, trong túi có mấy lạng bạc vụn chỉ đủ trả tiền rượu trong một ngày là hết sạch.

Thời bấy giờ giang sơn nhà Đại Tống là đất Trung Nguyên chia ra làm mười lăm lộ. Thủ đô ở Đại Lương, gọi phủ Khai Phong là Đông Kinh, Lạc Dương là Tây Kinh thuộc Hà Nam, phủ Tống Châu là Nam Kinh, Đại Danh phủ là Bắc Kinh, thế là bốn kinh.

Kiều Phong đi đến Nhữ Châu thuộc lộ Tây Kinh. Hôm ấy tại Lương huyện bên mình hết sạch tiền, ông phải chờ đến đêm liền vào huyện nha, ăn trộm mấy chực lạng bạc trong công khố. Thế là cao lương mỹ tửu suốt cuộc hành trình của ông đều do nhà Đại Tống đài thọ.

Một hôm Kiêu Phong đi đến Đại Châu thuộc lộ Hà Đông, ải Nhạn Môn Quan ở trên núi Nhạn Môn cách Đại Châu ba mươi dặm về phía bắc. Hồi Kiêu Phong còn là hiệp khách trong đám giang hồ đã từng qua đây. Nhưng khi đó vì có việc gấp nên chỉ đi qua chứ không để ý. Ông đến Đại Châu lúc đầu giờ ngọ, vào thị trấn uống hơn mười bát rượu và ăn một bữa thật no xong ra khỏi thành đi về hướng bắc. Ông đi rất mau, ba chực dặm đường chỉ mất hơn nửa giờ là tới nơi.

Kiều Phong trèo lên núi thất hai mặt đông tây đều là hai rặng núi bích lập, giữa có một lối đi quanh co gập gềnh, quả là một nơi rất hiểm trở.

Ông nghĩ bụng: "Chim nhạn vào phương nam tránh rét lúc về bắc không thể vượt qua những ngọn núi cao ngất trời đều phải len lỏi vào lối đi giữa hai rặng núi để bay ra, nên đây mới gọi là Nhạn Môn. Bữa nay mình ở phương nam đến đây, giả tử mà những tự tích khắc trên núi chứng minh mình là giống Khất Đan, thì Kiêu mỗ này ra khỏi ải Nhạn Môn Quan sẽ vĩnh viễn thành người ải bắc, không bao giờ trở lại cửa ải này nữa. Thật không bằng giống

chim nhận mỗi năm được một chuyến tự do đi lại cửa quan này vào phương nam, hết rét lại trở về bắc". Nghĩ đến đó ông không khỏi bùi ngùi trong dạ.

Nhận Môn Quan là một trọng trấn trấn biên cương về mặt bắc nước Đại Tống. Hơn bốn mươi ải đất Sơn Tây thì Nhận Môn hùng vĩ kiên cố nhất. Ra khỏi vài chục dặm là địa phận nước Liêu, nên ải này có đặt trọng binh để trấn giữ bờ cõi.

Kiều Phong tính rằng nếu mình theo cửa ải mà đi tất bị quan quân tra hỏi. Ông liền đi vòng đỉnh núi cao ở mé tây quan ải. Lên đến đỉnh núi cao nhất, Kiêu Phong phóng tầm mắt nhìn ra xa thấy mé đông có núi Ngũ Đài, phía tây có dãy Ninh Vũ, phương nam là ngọn Chính Dương, Thạch Cổ, mặt bắc thuộc Sóc Châu dài dằng dặc không biết đâu là cùng. Phong cảnh núi rừng lạnh lẽo tiêu điều.

Kiều Phong nhớ lại hồi trước mình qua ải Nhận Môn Quan nghe người bạn đồng hành kể rằng: đại tướng Lý Mục nhà Triệu về thời Chiến Quốc và đại tướng Thương Đô triều Hán đã cố thủ ở Nhận Môn để chống giữ quân Hung Nô vào xâm lấn Trung Quốc. Nếu quả mình giòng dõi Hung Nô Khất Đan thì ra hơn nghìn năm trước đây, những vụ vào xâm lấn Trung Quốc đều là tổ tiên mình cả.

Ông lại ngoảnh về phía bắc xem địa thế rồi lẩm bẫm: Ngày trước Uông bang chúa cùng bọn Triệu Tiên Tôn phục kích bọn võ sĩ Khất Đan ngoài ải Nhận Môn Quan, tất chọn địa điểm lợi thế bên sườn núi. Quanh đây hơn mười dặm, địa thế không đâu bằng sườn núi bên phía tây bắc tất bọn họ mai phục ở đó. Ông liền chạy xuống để sang sườn núi bên kia.

Thống nhiên Kiêu Phong cảm thấy một nỗi đau thương phiền não không biết từ đâu đưa tới. Ông chợt để ý chỗ sườn núi này thấy một tảng đá to, sực nhớ tới lời Trí Quang đại sư bữa trước kể lại quân hùng nấp phía sau tảng đá lớn để tiện trông ra ngoài liệng ám khí, hẳn là tảng đá này.

Cách tảng đá mấy bước là đến bờ vực thẳm. Lòng vực mây mù phong toả trông không rõ đáy. Kiêu Phong lẩm bẫm: "Nếu lời nói của Trí Quang đại sư là đúng sự thực thì sau khi má má ta bị bọn họ đánh chết, gia gia ta ở chỗ này nhảy xuống vực tự vẫn. Gia gia không nở để ta phải chết liền tung người ta rớt xuống bên mình Uông bang chúa. Gia gia ta đã viết những chữ gì vào vách đá?"

Kiều Phong quay đầu nhìn lại vách núi mé hữu, bỗng thấy một chỗ phẳng phiu nhẵn nhụi. Nhưng chính giữa tấm đá phẳng phía trên vách núi này đã có

những nhát búa chém vào trông rất rõ. Phải chăng có người đã cố ý bạt những tự tích của người dũng sĩ Khất Đan đi?

Kiều Phong đứng thộn mặt nhìn vách đá, bất giác lửa giận bốc lên đùng đùng, những muống vung đao chém giết một mẻ, nhưng đột nhiên nhớ lại một điều: Lúc ta rời khỏi Cái bang đã từng bẻ lưỡi đao của Đôn Chính tuyên thệ rằng: "Dù tôi là người Hán hay người Khất Đan cũng vậy, quyết không hạ sát một người nào". Thế mà ở Tự Hiền Trang mình đã chót giết bao nhiêu người Hán? Bây giờ lại định giết người nữa há chẳng trái với lời thề ru? Thai ôi! Sự việc xảy ra như thế, mình không giết người, người cũng chẳng tha mình. Nếu bó tay chịu chết để cho người bằm vằm, há là hành vi của bậc đại trượng phu?

Kiều Phong rong ruổi ngàn dặm chỉ vì mục đích muốn điều tra cho rõ thân thế mình, rút cục chẳng được việc gì. Ông càng nghĩ càng căm giận, nóng nảy quát to:

- Ta không phải là người Hán! Ta không phải là người Hán! Ta là giống rợ Hồ Khất Đan! Ta là giống rợ Hồ Khất Đan!

Rồi giơ tay đập mạnh vào vách núi thì đồng thời bốn phía có tiếng vọng lại: "Ta không phải người Hán... người Hán! Ta là người rợ Hồ Khất Đan... rợ Hồ Khất Đan!..." Ngoài tiếng vọng vách núi cao ngất vẫn trơ trơ.

Nỗi uất hận của Kiêu Phong không bề giải tỏa. Thương thế ông vừa khỏi, nội lực sung mãn, ông giơ tay lên đập vách đá mỗi lúc một mạnh, tựa hồ như đem nỗi uất ức hơn tháng nay trút lên vách núi cho hả giận.

Trong lúc Kiêu Phong đang đập tay, bất thành linh có tiếng trong trẻo của một cô gái cất lên sau lưng:

- Kiêu đại gia, đại gia đập nữa đi. Không chừng trái núi này sẽ bị đại gia đập đổ xuống.

Kiều Phong giật mình ngoảnh đầu nhìn lại thấy bên sườn núi, một thiếu nữ đứng tựa gốc cây đang toét miệng ra cười. Thiếu nữ này chính là A Châu.

Bữa trước Kiêu Phong ra tay cứu A Châu chỉ vì lòng phần khích nổi lên trong chốc lát. Thực ra đối với người tỳ nữ này ông chẳng quan tâm chút nào. Về sau ông tự lo cứu mình chưa xong, may được người cứu thoát. Ông không còn nghĩ gì đến sự sống của A Châu nữa. Bây giờ thốt nhiên thấy nàng xuất hiện ở đây thật là một sự bất ngờ, ông cũng thấy vui mừng chạy lại cười hỏi:

- A Châu, người cô đã lành mạnh chưa?

Có điều ông đang căm giận đến cực điểm, thốt nhiên chuyển giận làm mừng nên tuy vẻ mặt tươi cười nhưng không khỏi có vẻ miễn cưỡng.

A Châu đáp:

- Kiêu đại gia, đại gia cũng mạnh giỏi đấy a?

Nàng ngẩn ngơ nhìn Kiêu Phong rồi đột nhiên nhảy vào lòng ông khóc sụt sùi nói:

- Kiêu đại gia ơi, tôi ở đây chờ đại gia đã năm ngày năm đêm rồi, lúc nào cũng phập phồng lo ngại không biết đại gia có đến hay không. Quả nhiên bây giờ lại được thấy mặt đại gia. Cảm ơn trời Phật phù hộ, đại gia vẫn bình yên vô sự.

Nàng vừa nức nở khóc vừa áp úng nói mấy câu này. Song trong lòng đầy vẻ mừng vui, đầy tình an ủi. Kiêu Phong vừa nghe đã biết nàng lo lắng cho mình khôn xiết. Ông cảm thấy xúc động trong lòng liền hỏi nàng:

- Cô ở đây chờ tôi đã năm ngày năm đêm rồi ư? Sao cô biết tôi sẽ đến đây?

A Châu từ từ ngẩng đầu lên. Nàng sực nhớ mình đã nằm trong lòng một người đàn ông bác giác mặt thẹn đỏ bừng, lùi lại hai bước. Nàng bình tĩnh nghĩ lại cái cử động vừa rồi trong lúc tâm thần bị xúc động, cảm thấy hổ thẹn vô cùng. Đột nhiên nàng chạy lại nấp vào sau gốc cây. Kiêu Phong hoảng hốt gọi theo:

- A Châu, A Châu, cô làm gì vậy?

A Châu không đáp, trái tim đập loạn lên. Hồi lâu nàng mới đi ra, nét mặt vẫn còn có ý bẽn lẽn, áp úng mãi, nói không ra lời.

Kiêu Phong thấy vẻ mặt A Châu khác lạ liền hỏi:

- A Châu, cô có điều gì nan giải cứ nói cho tôi nghe. Chúng ta đã gặp gỡ nhau trong những bước đường hoạn nạn, đã cùng nhau chia sẻ nỗi gian nguy thập tử nhất sinh thì còn có điều chi phải e dè.

A Châu đỏ mặt lên nói:

- Không có điều chi cả.

Kiêu Phong vỗ nhẹ vào vai A Châu, xoay mặt nàng ra ánh nắng mặt trời, tuy thấy dung nhan hãy còn tiều tụy nhưng trong sắc trắng bệch đã ửng

hồng, không xám xịt như hôm bị thương nữa. Ông lại để ngón tay lên xem mạch nàng. Ngón tay ông vừa chạm vào cổ tay A Châu, thốt nhiên toàn thân nàng run bắn lên. Kiều Phong hỏi:

- Sao vậy? Cô còn chỗ nào chưa được bình phục chăng?

A Châu đỏ mặt lên vội đáp:

- Không phải! Không ... không có chỗ nào khó chịu hết.

Kiều Phong cầm mạch nàng thấy mạch chạy bình thường và đã có sức lực, liền nói:

- Phép "Diệu thủ hồi xuân" của Tiết Thần Y quả nhiên danh bất hư truyền.

A Châu nói:

- Nhờ được ông bạn đại gia là Bạch Thế Kính trưởng lão chí mũi dao vào ngực Tiết Thần y, nên lão bất đắc dĩ phải cứu chữa cho tôi.

Kiều Phong lại hỏi:

- Cô khỏi rồi, sao họ để cho cô ra đi tự nhiên?

A Châu cười đáp:

- Đời nào họ dễ dãi thế được. Từ lúc thương thế tôi mới bớt ít nhiều, mỗi ngày có đến bảy, tám gã lại vặn hỏi tôi đủ điều: Tên ác tặc Kiều Phong với mi quan biết thế nào? Hấn trốn đi đâu? Tên đại hán áo đen cứu hấn là ai? Những điều đó tôi có biết đâu. Nhưng nếu tôi thành thực trả lời là không biết thì họ lại cho là tôi nói dối, và đe dọa không cho ăn cơm rồi dùng cực hình tra khảo. Sau tôi kiếm cách khùng bố tinh thần họ: "Vị tiên sinh áo đen đó tôi được nghe nhiều chuyện rất hoang đường. Hôm qua tiên sinh đang ở núi Côn Lôn, hôm nay đã thấy xuất hiện ở Đông Hải. Tôi thổi phồng tiên sinh lên bằng những câu chuyện là đời, họ nghe dường như lọt tai.

Nàng nói đến đây, nhớ lại bữa đó bịa ra những chuyện vu vơ trên trời dưới đất, bịp được bao nhiêu anh hùng hào kiệt nổi tiếng trên đời, bất giác cảm thấy khoan khoái trong lòng, miệng cười tươi như hoa nở.

Kiều Phong cười tùm tùm hỏi:

- Họ có tin lời cô không?

A Châu đáp:

- Người tin, người không. Đa số là bán tín bán nghi. Tôi đoán chắc là bọn họ không ai biết lai lịch tiên sinh áo đen, không ai chứng minh được là tôi nói dối. Câu chuyện cổ tích của A Châu này càng nói càng ly kỳ cổ quái, khiến bọn họ ngỡ vị tiên sinh áo đen là thần thánh hay ma quỷ rồi đâm ra sợ sệt.

Kiều Phong nói xen vào:

- Vị tiên sinh áo đen đó chính tôi cũng chẳng biết là ai. Tôi e rằng chính mình nghe miệng cô nương nói cũng đâm ra bán tín bán nghi.

A Châu lấy làm kỳ hỏi:

- Đại gia cũng không quen biết đại hán áo đen thật ư? Sao đại hán lại chịu xông pha vào nơi đầm rồng hang cọp để cứu đại gia? Phải rồi, những bậc đại hiệp cứu người trong cơn hoạn nạn đều thế cả.

Kiều Phong thở dài nói:

- Tôi chẳng biết bây giờ đi báo thù ai mà đánh, mà cũng không biết ân nhân mình là ai? Mình là người Hán hay người Hồ? Hành vi của mình phải hay quấy, mình cũng không biết nữa. Kiều Phong hỏi Kiều Phong, làm người như người thật uống quá.

A Châu thấy Kiều Phong buồn bực trong lòng, bất giác thò tay ra nắm lấy tay ông an ủi:

- Kiều đại gia ơi, đại gia buồn làm chi. Việc gì mà chẳng có đầu mối. Cái kim bọc dẻ lâu ngày cũng ra. Chỉ cần đại gia vốn tâm không có gì hổ thẹn, làm việc hợp với lẽ trời là được.

Kiều Phong nói:

- Nhưng tôi tự vấn tâm có điều hổ thẹn nên mới khó chịu. Hôm ở trong rừng hạnh tôi bẻ dao tuyên thệ quyết không giết một người Hán nào, thế mà...

A Châu ngắt lời:

- Bọn người ở Tụ Hiền Trang không phân biệt trắng đen, vây đánh đại gia một cách hồ đồ. Nếu đại gia không đánh lại tất bị họ giết chết.

Kiều Phong nói:

- Cô nói đúng lắm.

Kiều Phong là một đại hán suy nghĩ chóng vánh, việc gì cũng cho đi được ngay không để tâm nữa. Có bi thương cảm xúc cũng chỉ một lúc rồi không quan tâm đến nữa. Ông nói tiếp:

- Trí Quang thiền sư cùng Triệu Tiên Tôn, nói trên vách núi có khắc chữ mà không biết ai đã bạt đi rồi.

A Châu reo lên:

- Phải mà, tôi đoán thế nào đại gia cũng ra ngoài ả Nhạn Môn Quan để xem lại lời di văn trên vách núi, nên sau khi thoát hiểm, tôi đã đến đây chờ đại gia ngay.

Kiều Phong hỏi:

- Cô làm thế nào mà thoát. Có phải Bạch trưởng lão lại giúp cô không?

A Châu tủm tỉm cười đáp:

- Không phải đâu. Chắc đại gia còn nhớ khi ở chùa Thiếu Lâm tôi đã cải trang làm một vị hoà thượng mà cả bọn sư huynh, sư đệ không rõ rồi chứ?

Kiều Phong đáp:

- Đúng rồi, cái kiểu nghịch ngợm của cô ghê gớm lắm.

A Châu nói:

- Đến hôm đó thương thế tôi khá lắm rồi. Tiết Thân Y biểu không cần phải điều trị thêm nữa, chỉ cần nghỉ ngơi bảy, tám ngày là hồi phục như cũ. Trong thời gian đó tôi nằm suy nghĩ về những việc đã qua để tìm kế thoát thân. Càng ngày càng khám phá ra những chỗ sơ hở của họ để thi hành kỳ kế một cách tế nhị hơn. Tôi lại nhớ đại gia quá đỗi, thế là tối hôm đó tôi cải trang làm một người...

Kiều Phong sừng sốt ngắt lời:

- Lại cải trang? Cô cải trang làm ai?

A Châu nói:

- Tôi cải trang làm Tiết Thân Y.

Kiều Phong hỏi:

- Tiết Thần Y! Nhưng làm sao mà giống lão được?

A Châu đáp:

- Ngày nào tôi cũng thấy mặt lão đến chữa cho tôi. Nhiều khi trò chuyện rất lâu nên từ diện mạo đến thanh âm tôi thuộc kỹ lắm. Lão thường xuyên ngồi một mình bên tôi. Tối hôm đó tôi giả vờ ngất xỉu, lão chẩn mạch cho tôi. Tôi liền trở tay nắm lấy huyết mạch môn lão, thế là lão không nhúc nhích được nữa. để mặc tôi bố trí.

Kiều Phong không nhịn được cười nghĩ bụng: "Tiết Thần Y chỉ nghĩ đến chữa bệnh cho người, có ngờ đâu gặp phải của quý này".

A Châu kể tiếp:

- Tôi điểm huyết lão xong, lột hết quần áo và tụt giày lão ra, sau đó lấy dây cột chặt lão lại để nằm trên giường đắp chăn lại tử tế. Nếu có người nhòm trộm cửa sổ vào cũng chỉ nghĩ là tôi trùm chăn nằm ngủ, chứ không nghi ngờ gì nữa. Tôi mặc quần áo và đi giày của lão vào, nhồi mặt cho nhăn nheo. Thế là mười phần đã giống đến bảy, chỉ còn thiếu mất bộ râu là hoàn toàn...

Kiều Phong ngất lời:

- Thiếu bộ râu mới khó. Tiết Thần Y râu lốm đốm nửa đen nửa bạc, khó làm giả lắm.

A Châu nói:

- Không giả được thì tôi mượn bộ râu thật.

Kiều Phong ngờ ngác hỏi lại:

- Mượn bộ râu thật?

A Châu đáp:

- Đúng vậy! Tôi lấy bộ râu của lão. Tôi mở hòm thuốc của lão lấy một lưỡi dao cạo tuốt bộ râu của lão dính vào cằm tôi. Bây giờ thì tôi giống lão hoàn toàn không sai chút nào. Tiết Thần Y tuy tức chết đi được nhưng chẳng biết làm sao. Lão chữa thương cho tôi không phải do lòng tốt nên dù tôi có cạo hết râu của lão cũng không phải lấy oán trả ơn. Hướng chi sau khi cạo hết bộ râu, tướng mạo lão trông trẻ ra đến hơn mười tuổi, trông anh tuấn hẳn lên.

Kể đến đây, hai người trông nhau cả cười.

A Châu lại kể tiếp:

- Tôi giả trang làm Tiết Thân Y xong, đường hoàng bước ra khỏi Tụ Hiền Trang, dĩ nhiên không ai dám vặn hỏi. Tôi kêu người sắp ngựa, lấy tiền rồi lập tức đi luôn. Rồi khỏi trang ba mươi dặm, tôi bỏ bộ râu đi lại biến thành một đứa nhỏ. Tôi đoán chắc sáng hôm sau bọn Tụ Hiền Trang phát giác ra thì tôi đã cải trang rồi, bọn họ có tìm cũng chẳng thấy.

Kiều Phong vỗ tay khen:

- Tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu!

Đột nhiên ông nhớ lại bóng người ông đã trông thấy qua gương tại viện Bồ Đề chùa Thiếu Lâm thì ngẩn người ra, trong lòng cảm thấy không yên. Bây giờ ông nghe nàng thuật lại việc cải trang đánh lừa người, ông cũng lại có cảm giác hồi hộp, mà lần này lại bản khoản hơn nữa. Ông nói:

- A Châu, cô lại gận đây cho tôi coi.

A Châu không hiểu dụng ý của ông bước lại gận. Kiều Phong trầm ngâm một lúc cởi áo ngoài ra khoác vào mình nàng.

A Châu mặt ửng đỏ, cặp mắt ôn nhu quay lại nhìn Kiều Phong nói:

- Tôi không lạnh mà.

Kiều Phong thấy nàng khoác áo ngoài của mình, lập tức nghĩ ra điều gì, xoay tay lại nắm lấy cổ tay nàng, lớn tiếng hỏi giật giọng:

- Ra chính là người. Ai đã xui người, phải nói cho mau?

A Châu giật mình hỏi:

- Kiều đại gia, có chuyện gì vậy?

Kiều Phong nói:

- Người đã giả trang ra ta, mạo nhận làm Kiều mẫu phải không?

Kiều Phong chợt nhớ tới bữa trước mình đi cứu anh em Cái Bang trên dương, nhắc thấy sau lưng một người giống hệt, nhưng bấy giờ vội vánh chưa để ý. Đến khi nhìn nhận thấy bóng mình trong tám gương tại viện Bồ Đề mới

nhớ lại bóng sau lưng con người mình gặp ngoài đường cũng giống in như thế.

Nguyên bữa trước Kiều Phong vào chùa Thiên Ninh định cứu quần hùng Cái Bang, nhưng khi tới nơi thì mọi người đã thoát hiểm từ trước, và ai cũng bảo vừa nãy thấy ông vào.

Ông có cãi không nhận mà chẳng ai tin. Lúc đó ông cũng nghĩ rằng ngoài chuyện có người mạo nhận là mình thì ngoài ra không còn cách giải thích nào khác. Có điều người giả trang làm mình mà bọn Bạch Thế Kính, Ngô trưởng lão đã ngày đêm bên mình chẳng lẽ cũng không nhận ra.

Bây giờ Kiều Phong thấy A Châu khoác chiếc áo của mình vào liền tỉnh ngộ ra ngay, tuy trong người nàng không độn mền bông, thân hình bé nhỏ so với tầm vóc vạm vỡ của ông thật khác xa nhau, vì khắp thiên hạ ngoài nàng ra có còn ai giả trang tuyệt khéo nữa đâu?

A Châu tuyệt không kinh hãi gì cả, cười khanh khách nói:

- Vâng tôi xin cung xưng.

Rồi nàng đem chuyện giả trang Kiều Phong thế nào, đến cứu quần hùng Cái bang ra sao, nhất nhất thuật lại.

Kiều Phong buông tay nàng ra, lớn tiếng hỏi:

- Người giả trang ta đi cứu người là có dụng ý gì?

A Châu lộ vẻ kinh dị nói:

- Tôi vốn tính nghịch như vậy, chứ có dụng ý gì đâu. Tôi thấy bọn họ vong ân bội nghĩa với đại gia, nên nghĩ cách giả trang đại gia đến giải cứu cho bọn họ đã bị ngộ độc để họ phải ăn năn và tự trách thế là tôi lấy làm thích thú.

Nàng lại thở dài tức mình nói tiếp:

- Ngờ đâu ở Tụ Hiền Trang bọn họ vẫn đem lòng độc ác đối với đại gia, chẳng nhớ gì đến tình xưa nghĩa cũ.

Kiều Phong vẻ mặt mỗi lúc một thêm nghiêm trọng, nghiêng răng nói:

- Nhưng sao người lại mạo nhận ta để hạ sát song thân ta? Lại lên vào chùa Thiếu Lâm ám toán sư phụ ta?

A Châu giật mình la lên:

- Trời ơi! Đâu có việc ấy. Ai hạ sát song thân đại gia? Ai ám toán sư phụ đại gia?

Kiều Phong nói:

- Sư phụ ta bị đánh trọng thương, rồi người vừa trông thấy ta đến liền bảo chính ta đã hạ độc thủ. Không phải người thì còn ai vào đây.

Nói tới đây, Kiêu Phong mặt đầy sát khí, từ từ giơ tay phải lên còn chờ A Châu nói một câu áp úng là đánh xuống thì dù có đến mười A Châu cũng chết ngay tức khắc.

A Châu nhìn mặt Kiêu Phong run sợ vô cùng, bất giác lùi lại mấy bước. Nàng chỉ lùi bước nữa là rơi xuống vực sâu muôn trượng. Kiêu Phong quát lên:

- Đứng lại! Không được nhúc nhích.

A Châu sợ quá rưng rưng hai hàng lệ nhỏ xuống, đáp bằng giọng run run:

- Tôi không... sát hại song thân đại gia, cũng không... ám toán sư phụ đại gia. Sư phụ đại gia bản lĩnh... biết đến mực nào. Tôi làm gì hạ sát được người?

Hai câu sau cùng quả nhiên có sức mạnh khiến Kiêu Phong hồi tâm nghĩ lại, lập tức ông biết mình trách oan nàng. Nhanh như chớp, ông đưa tay trái ra giữ lấy vai nàng kéo lại để tựa vào vách núi cho khỏi lỡ chân rớt xuống vực sâu rồi nói:

- Phải rồi! Phải rồi! Sư phụ tôi đúng không phải do cô ám toán.

Nguyên Huyền Khổ đại sư là sư huynh, sư đệ với các vị cao tăng như Huyền Từ, Huyền Tịch, Huyền Nạn võ công đứng vào bậc nhất phái Thiếu Lâm. Huyền Khổ không phải chết vì trúng độc hay gươm đao, ám khí mà bị chưởng lực làm tan nát phủ tạng. A Châu là một cô gái nhỏ tuổi làm gì có nội công thâm hậu đến thế. Nếu nội lực nàng chấn động đánh chết được Huyền Khổ đại sư thì đã không bị Kim Cương Chưởng của Huyền Từ đánh cho đến nổi thập tử nhất sinh.

A Châu dang nước mắt, nước mũi phả lên cười, vỗ ngực nói:

- Đại gia làm tôi sợ muốn chết. Đại gia thật vô lý. Nếu tôi có bản lĩnh đánh chết được sư phụ đại gia, thì ở Tụ Hiền Trang tôi đã giúp đại gia giết bọn họ một mẻ.

Kiều Phong thấy nàng hơi có vẻ giận dữ, thẹn thùng nói:

- Máy bữa nay thần trí tôi hoang mang thành ra ăn nói hàm hồ. Cô nương đừng giận tôi.

A Châu cười nói:

- Tôi giận đại gia làm quái gì? Nếu tôi giận đã chẳng nói chuyện với đại gia nữa.

Kiều Phong ngơ ngẩn xuất thân, đột nhiên hỏi:

- A Châu! Cái thuật giả trang mau lẹ dễ dàng tài tình cô đã được ai truyền thụ cho? Sư phụ cô có còn đồ đệ nào khác không?

A Châu lắc đầu nói:

- Không ai dạy hết. Từ thuở nhỏ tôi đùa nghịch bắt chước người chơi. Thế rồi tôi càng tập bắt chước giả trang càng giống hết, chứ làm gì có thầy dạy? Chẳng lẽ cả cái trò chơi tinh nghịch này cũng phải tìm sư phụ ư?

Kiều Phong thở dài, bực mình nói:

- Thế này thì lạ thật! Trên đời sao lại có kẻ khác giống tôi như hết. Giống đến sư phụ nhận lầm là chính tôi đây.

A Châu nói:

- Đã có đầu dây mối nhợ thì vụ này cũng dễ. Ta đi kiếm người đó khảo đả cho y phải xưng là được.

Kiều Phong nói:

- Đã đành là thế. Nhưng trời đất bao la bát ngát biết tìm ở đâu. Thế mới khó chứ?

Kiều Phong để ý trên vách núi chỗ vết búa đẽo, để cốt tìm xem có ra được chữ gì không. Nhưng coi đi coi lại không thấy chữ gì hết. Ông nói:

- A Châu cô nương! Tôi muốn đi tìm Trí Quang đại sư hỏi lại xem trên núi đã viết những gì. Tôi chưa tra ra được vụ này thì ăn ngủ không yên.

A Châu nói:

- Tôi sợ lão không chịu nói với đại gia.

Kiều Phong nói:

- Chắc chắn là lão không chịu nói rồi, nhưng tôi bức bách lão phải nói mới nghe.

A Châu nói:

- Trí Quang đại sư là người gan lì không sợ chết. Bất luận dùng nhu hay cương cũng không ăn thua, chỉ còn cách...

Kiều Phong gật đầu nói:

- Đúng rồi chỉ còn cách hỏi gã Triệu Tiên Tôn. Chà Triệu Tiên Tôn cũng gan lắm, thà chết không chịu khuất phục. Nhưng đối với gã tôi đã có cách.

Nói đến đây ông đưa mắt nhìn xuống vực sâu nói tiếp:

- A Châu, tôi tưởng phải xuống dưới kia xem.

A Châu giật nảy mình lên đưa mắt nhìn xuống vực chỉ thấy mây che mù mịt liền nói:

- Không được! Không được! Đại gia không thể nào xuống được đâu. Và xuống đó làm gì?

Kiều Phong nói:

- Tôi là người Hán hay người Khất Đan? Câu hỏi này vẫn quanh quẩn trong óc tôi không lúc nào khuây. Tôi muốn xuống đó điều tra cho rõ bằng cách xem lại thi thể người Khất Đan còn ở dưới ấy.

A Châu nói:

- Người đó đã nhảy xuống ba mươi năm nay, nhiều lắm là còn lại năm xương trắng, còn gì mà xem.

Kiều Phong nói:

- Tôi tưởng nếu người đó quả là cha ruột tôi, thì tôi đem năm xương tàn lên an táng, cho tỏ chút đạo làm con.

A Châu nói bằng một giọng lạnh lạnh:

- Không phải đâu! Đại gia là người nhân từ nghĩa hiệp có lý đâu lại là giòng dõi Khất Đan bạo ngược.

Kiều Phong nói:

- Cô cứ ở đây chờ tôi một ngày một đêm. Bằng giờ ngày mai nếu không thấy tôi lên thì đừng chờ nữa.

A Châu sợ quá, kêu lên một tiếng khóc rưng rức nói:

- Kiêu đại gia ơi, đại gia đừng xuống đó.

Kiều Phong là người gan tim dạ sắt không cảm động chút nào, tùm tùm cười nói:

- Tại Tụ Hiền Trang bao nhiêu anh hùng hảo hán còn chưa đánh chết được tôi, chẳng lẽ cái khe núi cỏn con này đòi được mạng tôi ư?

A Châu không tìm được lời ngăn trở, liền nói quanh:

- Biết đâu dưới đó chẳng có rắn độc hay quái vật hung dữ!

Kiều Phong cười ha hả vỗ vai nàng nói:

- Nếu quả có rắn độc hay quái vật thì càng hay chứ sao. Tôi sẽ bắt lên đây mấy con cho cô chơi.

Kiều Phong đảo mắt nhìn bốn phía để kiếm chỗ sườn núi khả dĩ đặt chân để lần lần tụt xuống vực.